

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓP CỘP  
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 47/2022/HSST.  
Ngày: 18 - 8 - 2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kỳ Việt.

*Các Hội thẩm nhân nhân:* Ông Mùa A Chư, ông Cầm Văn On.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Vàng Thị Đ;** tên gọi khác: Vàng Thị Đ1; sinh năm: 1983, tại: Huyện M E, tỉnh H P, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nơi cư trú: Bản P K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Vàng A K, sinh năm: 1955 và bà Sùng Thị Y, sinh năm: 1957 (Hiện đều ở bản H M, huyện Mg E, tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào); bị cáo có chồng là Thảo Khua N, sinh năm: 1977 và có 04 con (Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 27/4/2022, chuyển tạm giam ngày 03/5/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

\* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vừ Vả Chứ; sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản Nậm Lạnh, xã Nậm Lạnh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 014091003511 (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 27/4/2022, tại khu vực mốc 185, đường vành đai biên giới thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Lạn phối hợp với Công an xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang đối tượng

Vàng Thị Đ (Sinh năm: 1983, trú tại: Bản P K, xã M L, huyện Sốp Cộp) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa 04 cục nhựa thực vật màu nâu đen (Nghỉ là thuốc phiện), mỗi cục nhựa thực vật được gói bằng giấy bản màu trắng, loại giấy do người dân tộc Mông tự chế. Số vật chứng nêu trên được phát hiện, thu giữ trong chiếc gùi hàng bằng tre do Vàng Thị Đ đeo trên lưng;

- 01 chiếc gùi hàng bằng tre của Vàng Thị Đ.

Ngày 28/4/2022, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh, lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng là 04 cục nhựa thực vật màu nâu đen do thu giữ của Vàng Thị Đ, như sau:

- Cục nhựa thực vật thứ nhất có khối lượng 196 gam. Lấy 4,84 gam ký hiệu D làm mẫu gửi giám định, số còn lại 191,16 gam ký hiệu D1 lưu kho vật chứng;

- Cục nhựa thứ hai có khối lượng 18,98 gam. Lấy 3,16 gam ký hiệu D2 làm mẫu gửi giám định, số còn lại 15,82 gam ký hiệu D3 lưu kho vật chứng;

- Cục nhựa thứ ba có khối lượng 167,93 gam. Lấy 1,82 gam ký hiệu D4 làm mẫu gửi giám định, số còn lại 166,11 gam ký hiệu D5 lưu kho vật chứng;

- Cục nhựa thứ tư có khối lượng 118,71 gam. Lấy 3,23 gam ký hiệu D6 làm mẫu gửi giám định, số còn lại 115,48 gam ký hiệu D7 lưu kho vật chứng.

Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 501,62 gam; tổng khối lượng vật chứng gửi giám định là 13,05 gam; tổng khối lượng vật chứng còn lại lưu kho vật chứng là 488,57 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 735/KLMT ngày 28/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu D, D2, D4, D6 đều là ma túy, loại Thuốc phiện, khối lượng của mẫu gửi giám định là D = 4,84 gam, D2 = 3,16 gam, D4 = 1,82 gam, D6 = 3,23 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 501,62 gam, loại Thuốc phiện.*"

Quá trình điều tra, bị can Vàng Thị Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/4/2022, Vàng Thị Đ một mình đi bộ từ nhà ở bản P K, xã M L, huyện Sốp Cộp đến khu vực mốc biên giới số 185 đường vành đai (Việt Nam - CHDCND Lào) thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn để tìm Bò của gia đình ở bãi chăn thả gia súc. Trên đường đi thì Đ gặp 01 người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, Đ làm quen sau đó hỏi và mua được của người đó 04 cục nhựa thuốc phiện với số tiền 5.000.000 đồng, với mục đích để sử dụng cho bản thân và làm thuốc chữa bệnh cho gia súc. Sau khi mua được ma túy Đ cất giấu trong gùi hàng bằng tre đeo trên lưng rồi đi bộ về nhà, trên đường về thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Lạn phối hợp với Công an xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 04 cục nhựa Thuốc phiện có tổng khối lượng 501,62 gam như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT - VKSSC ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Vàng Thị Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vàng Thị Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 05 đến 05 năm 06 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 488,57 gam Thuốc phiện (Số còn lại sau khi trích rút 13,05 gam gửi giám định); 01 túi ni lon màu trắng đựng vật chứng ban đầu; 04 mảnh giấy gói vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 chiếc gùi làm bằng tre.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận ngày 27/4/2022 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 501,62 gam Thuốc phiện để sử dụng cho bản thân và làm thuốc chữa bệnh cho gia súc. Nay bị cáo đã biết tội, xin Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số, hạn chế hiểu biết về tác hại của Thuốc phiện mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 27/4/2022, bị cáo Vàng Thị Đ (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 501,62 gam ma túy, loại

Thuốc phiện để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn việc được sử dụng ma túy. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy; kết quả xét nghiệm bị cáo dương tính với ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng Thị Đ đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*.....*

*e) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao cooca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy ở khu vực biên giới gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng bị áp dụng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; bản thân là phụ nữ dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có phần hạn chế hiểu biết pháp luật về ma túy. Nên được xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 488,57 gam Thuốc phiện (Số còn lại sau khi trích rút 13,05 gam gửi giám định) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật nhà nước cấm lưu hành. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 túi ni lon màu trắng đựng vật chứng ban đầu; 04 mảnh giấy gói vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 chiếc gùi làm bằng tre. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại khu vực mốc số 185 đường vành đai biên giới (Việt Nam - CHDCND Lào) thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng đối tượng và địa điểm mua ma túy theo bị cáo khai nhận diễn ra tại khu vực biên giới. Nên cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau nếu có căn cứ và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị bắt giữ trong vụ án đang xét xử.

[9] Về án phí: Do bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vàng Thị Đ, tên gọi khác: Vàng Thị Đơ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vàng Thị Đ, tên gọi khác: Vàng Thị Đ 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 27/4/2022 (Ngày tạm giữ bị cáo).

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì thư của Đồn Biên Phòng Mường Lạn, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho*

vụ: Vàng Thị Đ - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/4/2022 tại bản Pá Kách, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Bên trong có 01 túi ni lon màu trắng ban đầu + 04 mảnh giấy gói tự chế màu trắng ban đầu + 01 phong bì niêm phong ban đầu + 04 túi ni lon màu hồng bên trong mỗi túi chứa 01 cục nhựa thực vật dẻo màu nâu đen ký hiệu lần lượt D1, D3, D5, D7 có tổng khối lượng 488,57 gam (Bốn trăm tám mươi tám phẩy năm mươi bảy gam). "

(Theo kết luận giám định số 735/KLMT ngày 28/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, thì " Các cục nhựa thực vật dẻo màu nâu đen ký hiệu lần lượt D1, D3, D5, D7 có tổng khối lượng 488,57 gam đều là ma túy, loại Thuốc phiện).

+ 01 (Một) chiếc guì được làm bằng tre, có 02 dây đeo tự chế bằng vải màu đen, đã cũ qua sử dụng.

### **3. Về án phí:**

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/8/2022)/.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát ( 02 bản );
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA ( 01 bản ).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kỳ Việt**